

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa

(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm

Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu

Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 14

Quyển Thứ 342

HỘI THỨ NHẤT

Phẩm

NGUYỆN DỤ

Thứ 56 - 2

Phật nói: Thiện Hiện! Hay thay, hay thay! Như vậy, như vậy. Như người vừa nói. Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa rất ráo lìa. Tĩnh lự, Tĩnh tiến, An nhã, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cũng rất ráo lìa.

Thiện Hiện! Nội không rất ráo lìa. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không,

vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không cũng rất ráo rả.

Thiện Hiện! Chơn như rất ráo rả. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới cũng rất ráo rả. Thiện Hiện! Khổ thánh đế rất ráo rả. Tập diệt đạo thánh đế cũng rất ráo rả.

Thiện Hiện! Bốn tinh lục rất ráo rả. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng rất ráo rả. Thiện Hiện! Tám giải thoát rất ráo rả. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng rất ráo rả. Thiện Hiện! Bốn niệm trụ rất ráo rả. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi cũng rất ráo rả.

Thiện Hiện! Không giải thoát môn rất ráo rả. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng rất ráo rả. Thiện Hiện! Cực hỷ địa rất ráo rả. Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa cũng rất ráo rả.

Thiện Hiện! Năm nhãn rất ráo rả. Sáu thần thông cũng rất ráo rả. Thiện Hiện! Phật mười lực rất ráo rả. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng

cũng rất ráo lia. Thiện Hiện! Pháp vô vong thất rất ráo lia. Tánh hằng trụ xả cũng rất ráo lia.

Thiện Hiện! Nhất thiết trí rất ráo lia. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng rất ráo lia. Thiện Hiện! Tất cả đà-la-ni môn rất ráo lia. Tất cả tam-ma-địa môn cũng rất ráo lia. Thiện Hiện! Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát rất ráo lia. Thiện Hiện! Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề rất ráo lia. Thiện Hiện! Nhất thiết trí trí cũng rất ráo lia.

Thiện Hiện! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa rất ráo lia; Tĩnh lự, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cũng rất ráo lia, nên Bồ-tát Ma-ha-tát khá được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thiện Hiện! Vì nội không rất ráo lia; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không cũng rất ráo lia, nên Bồ-tát Ma-ha-tát khá được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Vì chơn như rất ráo lia; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật

tê, hư không giới, bất tư nghì giới cũng rất ráo lìa, nên Bồ-tát Ma-ha-tát khá được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thiện Hiện! Vì khổ thánh đế rất ráo lìa, tập diệt đạo thánh đế cũng rất ráo lìa, nên Bồ-tát Ma-ha-tát khá được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thiện Hiện! Vì bốn tĩnh lực rất ráo lìa; bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng rất ráo lìa, nên Bồ-tát Ma-ha-tát khá được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Vì tám giải thoát rất ráo lìa; tám thắng xứ, chính thứ đệ định, mười biến xứ cũng rất ráo lìa, nên Bồ-tát Ma-ha-tát khá được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thiện Hiện! Vì bốn niệm trụ rất ráo lìa; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi cũng rất ráo lìa, nên Bồ-tát Ma-ha-tát khá được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thiện Hiện! Vì không giải thoát môn rất ráo lìa; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng rất ráo lìa, nên Bồ-tát Ma-ha-tát khá được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Vì Cực hỷ địa rất ráo lìa; Ly cầu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa cũng rất ráo lìa, nên Bồ-tát Ma-ha-tát khá được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thiện Hiện! Vì năm nhãn rất ráo lìa, sáu

thần thông cũng rất ráo lìa, nên Bồ-tát Ma-ha-tát khá được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Vì Phật mười lực rất ráo lìa, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng rất ráo lìa, nên Bồ-tát Ma-ha-tát khá được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thiện Hiện! Vì pháp vô vong thất rất ráo lìa, tánh hằng trụ xả cũng rất ráo lìa, nên Bồ-tát Ma-ha-tát khá được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Vì nhất thiết trí rất ráo lìa; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng rất ráo lìa, nên Bồ-tát Ma-ha-tát khá được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thiện Hiện! Vì tất cả đà-la-ni môn rất ráo lìa, tất cả tam-ma-địa môn cũng rất ráo lìa, nên Bồ-tát Ma-ha-tát khá được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Vì tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát rất ráo lìa, nên Bồ-tát Ma-ha-tát khá được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thiện Hiện! Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề rất ráo lìa, nên Bồ-tát Ma-ha-tát khá được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thiện Hiện! Vì Nhất thiết trí trí rất ráo lìa, nên Bồ-tát Ma-ha-tát khá được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu Tĩnh lục, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải Tĩnh lục, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Nếu nội không chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải nội không. Nếu ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không.

Thiện Hiện! Nếu chơn như chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải chơn như. Nếu pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải pháp giới cho đến bất tư nghì giới. Thiện Hiện! Nếu khổ thánh đế chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải khổ thánh đế. Nếu tập diệt đạo thánh đế chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải tập diệt đạo thánh đế.

Thiện Hiện! Nếu bốn tĩnh lực chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải bốn tĩnh lực. Nếu bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Thiện Hiện! Nếu tám giải thoát chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải tám giải thoát. Nếu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Thiện Hiện! Nếu bốn niệm trụ chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải bốn niệm trụ. Nếu bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi. Thiện Hiện! Nếu không giải thoát môn chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải không giải thoát môn. Nếu vô tướng vô nguyện giải thoát môn chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải vô tướng vô nguyện giải thoát môn.

Thiện Hiện! Nếu Cực hỷ địa chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải Cực hỷ địa. Nếu Ly cầu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải Ly cầu địa cho đến Pháp vân địa. Thiện Hiện! Nếu năm nhãn chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải năm nhãn. Nếu sáu thần thông chẳng rốt ráo là, lẽ chẳng phải sáu thần thông.

**Thiện Hiện! Nếu Phật mười lực chẳng rốt ráo
lìa, lẽ chẳng phải Phật mười lực. Nếu bốn vô sở úy,
bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười
tám pháp Phật bất cộng chẳng rốt ráo lìa, lẽ chẳng
phải bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất
cộng. Thiện Hiện! Nếu pháp vô vong thất chẳng rốt
ráo lìa, lẽ chẳng phải pháp vô vong thất. Nếu tánh
hằng trụ xả chẳng rốt ráo lìa, lẽ chẳng phải tánh
hằng trụ xả. Thiện Hiện! Nếu nhất thiết trí chẳng
rốt ráo lìa, lẽ chẳng phải nhất thiết trí. Nếu đạo
tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng rốt ráo lìa, lẽ
chẳng phải đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Thiện
Hiện! Nếu tất cả đà-la-ni môn chẳng rốt ráo lìa, lẽ
chẳng phải tất cả đà-la-ni môn. Nếu tất cả tam-ma-
địa môn chẳng rốt ráo lìa, lẽ chẳng phải tất cả tam-
ma-địa môn.**

**Thiện Hiện! Nếu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát
chẳng rốt ráo lìa, lẽ chẳng phải tất cả hạnh Bồ-tát
Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Nếu chư Phật Vô thượng
Chánh đẳng Bồ-đề chẳng rốt ráo lìa, lẽ chẳng phải
chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thiện
Hiện! Nếu Nhất thiết trí trí chẳng rốt ráo lìa, lẽ
chẳng phải Nhất thiết trí trí.**

**Thiện Hiện! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa rốt ráo
lìa nên gọi tên Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì Tĩnh lự,
Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa**

rốt ráo là, nên gọi tên Tĩnh lự, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Vì nội không rốt ráo là, nên gọi tên nội không. Vì ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không rốt ráo là, nên gọi tên ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không.

Thiện Hiện! Vì chơn như rốt ráo là, nên gọi tên chơn như. Vì pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới rốt ráo là, nên gọi tên pháp giới cho đến bất tư nghì giới. Thiện Hiện! Vì khở thánh đế rốt ráo là, nên gọi tên khở thánh đế. Vì tập diệt đạo thánh đế rốt ráo là, nên gọi tên tập diệt đạo thánh đế.

Thiện Hiện! Vì bốn tĩnh lự rốt ráo là, nên gọi tên bốn tĩnh lự. Vì bốn vô lượng, bốn vô sắc định rốt ráo là, nên gọi tên bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Thiện Hiện! Vì tám giải thoát rốt ráo là, nên gọi tên tám giải thoát. Vì tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ rốt ráo là, nên gọi tên tám thắng xứ,

chín thứ đệ định, mười biến xứ. Thiện Hiện! Vì bốn niệm trụ rất ráo lìa, nên gọi tên bốn niệm trụ. Vì bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi rất ráo lìa, nên gọi tên bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi. Thiện Hiện! Vì không giải thoát môn rất ráo lìa, nên gọi tên không giải thoát môn. Vì vô tướng, vô nguyện giải thoát môn rất ráo lìa, nên gọi tên vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Thiện Hiện! Vì Cực hỷ địa rất ráo lìa, nên gọi tên Cực hỷ địa. Vì Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa rất ráo lìa, nên gọi tên Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa. Thiện Hiện! Vì năm nhãn rất ráo lìa, nên gọi tên năm nhãn. Vì sáu thần thông rất ráo lìa, nên gọi tên sáu thần thông.

Thiện Hiện! Vì Phật mười lực rất ráo lìa, nên gọi tên Phật mười lực. Vì bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng rất ráo lìa, nên gọi tên bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Thiện Hiện! Vì pháp vô vong thất rất ráo lìa, nên gọi tên pháp vô vong thất. Vì tánh hằng trụ xả rất ráo lìa, nên gọi tên tánh hằng trụ xả. Thiện Hiện! Vì nhất thiết trí rất ráo lìa, nên gọi tên nhất thiết trí. Vì đạo tướng

trí, nhất thiết tướng trí rất ráo lìa, nên gọi tên đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Thiện Hiện! Vì tất cả đà-la-ni môn rất ráo lìa, nên gọi tên tất cả đà-la-ni môn. Vì tất cả tam-ma-địa môn rất ráo lìa, nên gọi tên tất cả tam-ma-địa môn.

Thiện Hiện! Vì tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát rất ráo lìa, nên gọi tên tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề rất ráo lìa, nên gọi tên chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thiện Hiện! Vì Nhất thiết trí trí rất ráo lìa, nên gọi tên Nhất thiết trí trí.

Vậy nên, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng phải chẳng nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Tuy chẳng phải pháp lìa năng chứng pháp lìa, mà chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng phải chẳng nương dựa Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Vậy nên, chúng Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nên siêng tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành pháp nghĩa rất là sâu thẳm? Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người vừa nói. Các Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành pháp nghĩa rất là sâu thẳm. Thiện Hiện!

Phải biết các Bồ-tát Ma-ha-tát năng làm việc khó, tuy hành pháp nghĩa sâu thẳm như thế, với pháp Thanh Văn, bậc Độc giác năng chẳng tác chứng.

Bấy giờ, Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Như tôi hiểu nghĩa Phật đã nói ấy là các Bồ-tát Ma-ha-tát sở tác chẳng khó. Sở dĩ vì sao? Các Bồ-tát Ma-ha-tát sở chứng pháp nghĩa đều bất khả đắc, năng chứng Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng bất khả đắc, pháp chứng, kể chứng, xứ chứng, thời chứng cũng bất khả đắc. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát quán tất cả pháp đã bất khả đắc, có pháp nghĩa nào khó làm sở chứng? Có Bát-nhã Ba-la-mật-đa nào khó làm năng chứng? Lại có những pháp nào mà khó thi thiết? Pháp chứng, kể chứng, xứ chứng, thời chứng đã vậy làm sao khó chấp được, do đây chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề? Vô thượng Bồ-đề hãy chẳng khó chứng, huống là chứng pháp Thanh Văn, bậc Độc giác? Bạch Thế Tôn! Đây gọi là Bồ-tát hành vô sở đắc. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng hành hạnh vô sở đắc như thế, đối tất cả pháp được không ám chướng. Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát nghe lời như thế, tâm chẳng chìm ngám, chẳng kinh chẳng sợ, cũng chẳng lo hối, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành như thế chẳng thấy các tướng, chẳng thấy ta hành, chẳng

thấy chẳng hành, chẳng thấy Bát-nhã Ba-la-mật-đa
sở hành, chẳng thấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề
là ta sở chứng, cũng chẳng thấy chứng xứ thời thấy.

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành
Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng tác nghĩ
này: “Ta xa Thanh Văn và bậc Độc giác, ta gần Vô
thượng Chánh đẳng Bồ-đề”. Bạch Thế Tôn! Ví như
hư không chẳng tác nghĩ này: “Ta bỏ pháp đây hoặc
xa hoặc gần”. Sở dĩ vì sao? Vì hư không không
động, cũng không sai khác, không phân biệt vậy.
Hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, các Bồ-tát
Ma-ha-tát cũng lại như vậy, chẳng tác nghĩ này:
“Ta xa Thanh Văn và bậc Độc giác, ta gần Vô
thượng Chánh đẳng Bồ-đề”. Sở dĩ vì sao? Vì Bát-
nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu không phân biệt vậy.

Bạch Thế Tôn! Ví như huyễn sĩ chẳng tác nghĩ
này: “Pháp tương tự huyễn sở cách ta là xa, đồ
huyễn, thầy huyễn cách ta là gần, đồ chúng nhóm
tụ cũng gần cũng xa”. Sở dĩ vì sao? Vì sở huyễn tác
sĩ không phân biệt vậy. Hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa
thẳm sâu, các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như vậy,
chẳng tác nghĩ này: “Ta xa Thanh Văn và bậc Độc
giác, ta gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề”. Sở dĩ vì
sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu không
phân biệt vậy.

**Bạch Thế Tôn! Ví như bóng, tượng chẳng tác
nghĩ này: “Ta nhân kia hiện cách ta là gần, chỗ
pháp chẳng nhân cách ta là xa”. Sở dĩ vì sao? Vì
bóng, tượng hiện ra không phân biệt vậy. Hành Bát-
nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, các Bồ-tát Ma-ha-tát
cũng lại như vậy, chẳng tác nghĩ này: “Ta xa Thanh
Văn và bậc Độc giác, ta gần Vô thượng Chánh đẳng
Bồ-đề”. Sở dĩ vì sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm
sâu không phân biệt vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa
thẳm sâu, các Bồ-tát Ma-ha-tát không ái không
tăng. Sở dĩ vì sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm
sâu và tất cả pháp tự tánh ái tăng bất khả đắc vậy.
Bạch Thế Tôn! Như các Đức Như Lai Ứng Chánh
Đẳng Giác không ái không tăng. Hành Bát-nhã Ba-
la-mật-đa thẳm sâu, các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại
như vậy, không ái không tăng. Sở dĩ vì sao? Vì chư
Phật, Bồ Tát dứt ái tăng vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Như các Đức Như Lai Ứng
Chánh Đẳng Giác dứt hẳn tất cả vọng tưởng phân
biệt. Hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, các Bồ-
tát Ma-ha-tát cũng lại như vậy, đè dứt tất cả vọng
tưởng phân biệt. Sở dĩ vì sao? Vì chư Phật, Bồ Tát
đối tất cả pháp không phân biệt vậy.**

Bạch Thế Tôn! Như các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng tác nghĩ này: “Ta xa Thanh Văn và bậc Độc giác, ta gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề”. Hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như vậy, chẳng tác nghĩ này: “Ta xa Thanh Văn và bậc Độc giác, ta gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề”. Sở dĩ vì sao? Vì chư Phật, Bồ-tát không phân biệt vậy.

Bạch Thế Tôn! Như các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biến ra kẻ hóa chẳng tác nghĩ này: “Ta xa Thanh Văn và bậc Độc giác, ta gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề”. Sở dĩ vì sao? Vì kẻ bị biến hóa không phân biệt vậy. Hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như vậy, chẳng tác nghĩ này: “Ta xa Thanh Văn và bậc Độc giác, ta gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề”. Sở dĩ vì sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu không phân biệt vậy.

Bạch Thế Tôn! Như các Đức Như Lai muốn có sở tác, hóa làm kẻ hóa khiến làm việc kia, mà kẻ bị hóa chẳng tác nghĩ này: “Ta năng tạo tác được sự nghiệp như thế”. Sở dĩ vì sao? Vì các kẻ bị hóa không phân biệt vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu cũng lại như vậy, vì hữu sở vi mà siêng tu tập. Đã tu tập rồi, tuy sự nghiệp sở tác đã được thành xong, mà đối sở tác đều không phân biệt. Sở dĩ vì

sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu không phân biệt vậy.

Bạch Thế Tôn! Ví như thợ huyễn hoặc đệ tử kia, vì có sở vi tạo các cơ quan hoặc nữ hoặc nam, hoặc voi ngựa thảy. Các cơ quan đây tuy có sở tác mà đối việc kia đều không phân biệt. Sở dĩ vì sao? Vì các việc cơ quan không phân biệt vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu cũng lại như vậy, vì có sở vi nên mới thành lập. Đã thành lập rồi, tuy năng thành xong các thứ sự nghiệp, mà đối sở tác đều không phân biệt. Sở dĩ vì sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu đối tất cả pháp không phân biệt vậy.

Bấy giờ, cụ thợ Xá-lợi-tử hỏi cụ thợ Thiện Hiện rằng: Ngài Thiện Hiện! Vì chỉ Bát-nhã Ba-la-mật-đa không phân biệt, hay Tĩnh lự, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cũng không phân biệt ư? Thiện Hiện đáp rằng: Ngài Xá-lợi-tử! Chẳng những Bát-nhã Ba-la-mật-đa không phân biệt mà Tĩnh lự, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cũng không phân biệt.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại hỏi Thiện Hiện rằng : Ngài Thiện Hiện! Vì sắc cũng không phân biệt, thọ tưởng hành thức cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì nhãn xứ cũng không phân biệt, nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện

Hiện! Vì sắc xứ cũng không phân biệt, thanh hương vị xúc pháp xứ cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì nhãn giới cũng không phân biệt, nhĩ tỷ thiết thân ý giới cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì sắc giới cũng không phân biệt, thanh hương vị xúc pháp giới cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì nhãn thức giới cũng không phân biệt, nhĩ tỷ thiết thân ý giới cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì nhãn xúc cũng không phân biệt, nhĩ tỷ thiết thân ý xúc cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng không phân biệt, nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì địa giới cũng không phân biệt, thủy hỏa phong không thức giới cũng không phân biệt ư?

Ngài Thiện Hiện! Vì vô minh cũng không phân biệt; hành, thức, danh, sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì nội không cũng không phân biệt, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh

tự tánh không cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì chơn như cũng không phân biệt; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì khổ thánh đế cũng không phân biệt, tập diệt đạo thánh đế cũng không phân biệt ư?

Ngài Thiện Hiện! Vì bốn tính lượng cũng không phân biệt; bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì tám giải thoát cũng không phân biệt; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì bốn niệm trụ, cũng không phân biệt; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì không giải thoát môn cũng không phân biệt; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì Cực hỷ địa cũng không phân biệt; Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì năm nhãn cũng không phân biệt, sáu thần thông cũng không phân biệt ư?

Ngài Thiện Hiện! Vì Phật mười lực cũng không phân biệt; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì pháp vô vong thất cũng không phân biệt, tánh hằng trụ xả cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì nhất thiết trí cũng không phân biệt; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì tất cả đà-la-ni môn cũng không phân biệt, tất cả tam-ma-địa môn cũng không phân biệt ư?

Ngài Thiện Hiện! Vì quả Dự lưu cũng không phân biệt; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát cũng không phân biệt, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng không phân biệt ư? Ngài Thiện Hiện! Vì hữu vi giới cũng không phân biệt, vô vi giới cũng không phân biệt ư?

Thiện Hiện đáp rằng: Ngài Xá-lợi-tử! Sắc cũng không phân biệt, thọ tướng hành thức cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Nhân xứ cũng không phân biệt, nhĩ tửy thiết thân ý xứ cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Sắc xứ cũng không phân biệt, thanh hương vị xúc pháp xứ cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Nhãn giới cũng không phân biệt,

nhĩ tử thiết thân ý giới cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Sắc giới cũng không phân biệt, thanh hương vị xúc pháp giới cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Nhãn thức giới cũng không phân biệt, nhĩ tử thiết thân ý thức giới cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Nhãn xúc cũng không phân biệt, nhĩ tử thiết thân ý xúc cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng không phân biệt, nhĩ tử thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Địa giới cũng không phân biệt, thủy hỏa phong không thức giới cũng không phân biệt.

Ngài Xá-lợi-tử! Vô minh cũng không phân biệt; hành, thức, danh, sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Nội không cũng không phân biệt, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, trống nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không cũng không phân biệt.

Ngài Xá-lợi-tử! Chơn như cũng không phân biệt; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp

định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Khổ thánh đế cũng không phân biệt, tập diệt đạo thánh đế cũng không phân biệt.

Ngài Xá-lợi-tử! Bốn tinh lục cũng không phân biệt; bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Tám giải thoát cũng không phân biệt; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Bốn niệm trụ, cũng không phân biệt; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Không giải thoát môn cũng không phân biệt; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Cực hỷ địa cũng không phân biệt; Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Năm nhãn cũng không phân biệt, sáu thần thông cũng không phân biệt.

Ngài Xá-lợi-tử! Phật mười lực cũng không phân biệt; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Pháp vô vong thất cũng không phân biệt, tánh hằng trụ xả cũng

không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Nhất thiết trí cũng không phân biệt; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Tất cả đà-la-ni môn cũng không phân biệt, tất cả tam-ma-địa môn cũng không phân biệt.

Ngài Xá-lợi-tử! Quả Dự lưu cũng không phân biệt; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Tất cả hạnh Bồ-tát Maha-tát cũng không phân biệt, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng không phân biệt. Ngài Xá-lợi-tử! Hữu vi giới cũng không phân biệt, vô vi giới cũng không phân biệt.

Xá-lợi-tử nói: Ngài Thiện Hiện! Nếu tất cả pháp đều không phân biệt, tại sao mà có địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, người, trời, năm thú sai khác? Tại sao lại có tu Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Bồ Tát, chư Phật quả vị sai khác?

Thiện Hiện nói: Ngài Xá-lợi-tử! Hữu tình điên đảo, nhân duyên phiền não gây tác các nghiệp thân khẩu ý. Do đây cảm được dục làm căn bản nghiệp quả dị thực. Nương đây thi thiết địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, trời, người, năm thú sai khác, mà nói rằng tại sao có tu Dự lưu thấy các quả vị sai khác ấy. Ngài Xá-lợi-tử! Vì không phân biệt nên có tu Dự lưu và quả Dự lưu, vì không phân biệt nên có tu

Nhất lai và quả Nhất lai, vì không phân biệt nên có tu Bất hoàn và quả Bất hoàn, vì không phân biệt nên có tu A-la-hán và quả A-la-hán, vì không phân biệt nên có tu Độc giác và Độc giác Bồ-đề, vì không phân biệt nên có tu Bồ-tát Ma-ha-tát và đạo Bồ-tát Ma-ha-tát, vì không phân biệt nên có tu Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Ngài Xá-lợi-tử! Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ do đây phân biệt, vì dứt phân biệt nên mới khá có thi thiết. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vị lai cũng không phân biệt, vì dứt phân biệt nên mới khá có thi thiết. Mười phương chư Phật thế giới, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hiện tại đang thuyết cũng không phân biệt, vì dứt phân biệt nên mới khá có thi thiết.

Ngài Xá-lợi-tử! Do nhân duyên đây mới biết tất cả pháp đều không phân biệt. Dem không phân biệt là chơn như, pháp giới, pháp tánh, thật tế làm định lượng vậy. Ngài Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát nên hành tướng không phân biệt Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế. Nếu hành tướng không phân biệt như thế, bèn năng chứng được tướng không phân biệt sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

HỘI THỨ NHẤT

Phẩm

KHEN BỀN CHẮC THẢY

Thứ 57 - 1

Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, vì hành pháp bền chắc hay hành pháp không bền chắc ư?

Thiện Hiện đáp rằng: Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, là hành pháp không bền chắc, chẳng vì hành pháp bền chắc. Vì có sao? Ngài Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa không bền chắc nên Tĩnh lự, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cũng không bền chắc vậy.

Ngài Xá-lợi-tử! Nội không không bền chắc nên ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, trống nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không cũng không bền chắc vậy. Ngài Xá-lợi-tử! Chơn như không bền chắc nên pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình

đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới cũng không bền chắc vậy. Ngài Xá-lợi-tử! Khổ thánh đế không bền chắc nên tập diệt đạo thánh đế cũng không bền chắc vậy.

Ngài Xá-lợi-tử! Bốn tĩnh lự không bền chắc nên bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng không bền chắc vậy. Ngài Xá-lợi-tử! Tám giải thoát không bền chắc nên tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng không bền chắc vậy. Ngài Xá-lợi-tử! Bốn niệm trụ không bền chắc nên bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi cũng không bền chắc vậy. Ngài Xá-lợi-tử! Không giải thoát môn không bền chắc nên vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng không bền chắc vậy. Ngài Xá-lợi-tử! Cực hỷ địa không bền chắc nên Ly cầu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa cũng không bền chắc vậy. Ngài Xá-lợi-tử! Năm nhãn không bền chắc nên sáu thần thông cũng không bền chắc vậy.

Ngài Xá-lợi-tử! Phật mười lực không bền chắc nên bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng không bền chắc vậy. Ngài Xá-lợi-tử! Pháp vô vong thất không bền chắc nên tánh hằng trụ xả cũng

không bền chắc vậy. Ngài Xá-lợi-tử! Nhất thiết trí không bền chắc nên đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng không bền chắc vậy. Ngài Xá-lợi-tử! Tất cả đà-la-ni môn không bền chắc nên tất cả tam-ma-địa môn cũng không bền chắc vậy. Ngài Xá-lợi-tử! Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát không bền chắc nên chư Phật Vô thượng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng không bền chắc vậy. Ngài Xá-lợi-tử! Nhất thiết trí trí không bền chắc vậy. Sở dĩ vì sao?

Ngài Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, hướng thấy có bền chắc khá được. Đối Tĩnh lự, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cũng hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, hướng thấy có bền chắc khá được.

Ngài Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối nội không hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, hướng thấy có bền chắc khá được. Đối ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không cũng

hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huống thấy có bền chắc khá được.

Ngài Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối chơn như hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huống thấy có bền chắc khá được. Đối pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới cũng hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huống thấy có bền chắc khá được.

Ngài Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối khổ thánh đế hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huống thấy có bền chắc khá được. Đối tập diệt đạo thánh đế cũng hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huống thấy có bền chắc khá được.

Ngài Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối bốn tinh lự hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huống thấy có bền chắc khá được. Đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huống thấy có bền chắc khá được.

Ngài Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối tám giải thoát hãy

chẳng thấy không bền chắc khá được, huống thấy có bền chắc khá được. Đối tám thẳng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huống thấy có bền chắc khá được.

Ngài Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối bốn niệm trụ hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huống thấy có bền chắc khá được. Đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi cũng hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huống thấy có bền chắc khá được.

Ngài Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối không giải thoát môn hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huống thấy có bền chắc khá được. Đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huống thấy có bền chắc khá được.

Ngài Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối Cực hỷ địa hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huống thấy có bền chắc khá được. Đối Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thẳng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiên huệ địa, Pháp

vân địa cũng hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huông thấy có bền chắc khá được.

Ngài Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối năm nhân hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huông thấy có bền chắc khá được. Đối sáu thần thông cũng hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huông thấy có bền chắc khá được.

Ngài Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối Phật mười lực hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huông thấy có bền chắc khá được. Đối bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huông thấy có bền chắc khá được.

Ngài Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối pháp vô vong thất hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huông thấy có bền chắc khá được. Đối tánh hằng trụ xả cũng hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huông thấy có bền chắc khá được.

Ngài Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối nhất thiết trí hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huông thấy có bền chắc khá được. Đối đạo tướng trí, nhất thiết

tướng trí cũng hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huông thấy có bền chắc khá được.

Ngài Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối tất cả đà-la-ni môn hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huông thấy có bền chắc khá được. Đối tất cả tam-ma-địa môn cũng hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huông thấy có bền chắc khá được.

Ngài Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huông thấy có bền chắc khá được. Đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huông thấy có bền chắc khá được.

Ngài Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối Nhất thiết trí trí hãy chẳng thấy không bền chắc khá được, huông thấy có bền chắc khá được.

Bấy giờ, có vô lượng Thiên tử cõi Dục, cõi Sắc đều khởi nghĩ này: “Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng chứng tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, như nghĩ hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đã thuyết, chẳng chứng thật tế, bình đẳng, pháp tánh, chẳng đọa Thanh Văn và bậc Độc giác. Bồ-tát Ma-

ha-tát này do nhân duyên đây rất là hiếm có, năng làm việc khó, đáng nên kính lễ”.

Cụ thọ Thiện Hiện biết tâm nghĩ của các Thiên tử, bèn bảo đầy rằng: Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng chứng thật tế, bình đẳng, pháp tánh, chẳng đọa Thanh Văn và bậc Độc giác, chưa rất hiếm có, chẳng đủ là khó. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát biết tất cả pháp và các hữu tình đều bất khả đắc mà phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, mặc giáp công đức, vì độ vô lượng vô số vô biên trăm ngàn hữu tình, khiến được Vô dư Niết-bàn rốt ráo, Bồ-tát Ma-ha-tát này mới rất là hiếm có, năng làm việc khó. Thiên tử phải biết, Bồ-tát Ma-ha-tát này tuy biết hữu tình đều vô sở hữu, mà phát tâm Vô thượng giác, mặc giáp công đức, vì muốn điều phục các loài hữu tình như có vì muốn điều phục hư không. Sở dĩ vì sao? Các Thiên tử! Hư không lìa, nên phải biết tất cả hữu tình cũng lìa. Hư không không, nên phải biết tất cả hữu tình cũng không. Hư không chẳng bền chắc, nên phải biết tất cả hữu tình cũng chẳng bền chắc. Hư không vô sở hữu, nên phải biết tất cả hữu tình cũng vô sở hữu. Vì có ấy, các Thiên tử! Bồ-tát Ma-ha-tát này rất là hiếm có, năng làm việc khó.

Các Thiên tử phải biết, các Bồ-tát Ma-ha-tát mặc giáp đại bi, vì muốn điều phục tất cả hữu tình, mà các hữu tình đều vô sở hữu, như có mặc giáp

chiến cùng hư không. Các thiên tử phải biết, các Bồ-tát Ma-ha-tát mặc giáp đại bi vì muốn lợi vui tất cả hữu tình, mà các hữu tình và giáp đại bi đều bất khả đắc. Sở dĩ vì sao? Các Thiên tử! Vì hữu tình là, nên giáp đại bi đây phải biết cũng là. Vì hữu tình không, nên giáp đại bi đây phải biết cũng không. Vì hữu tình chẳng bền chắc, nên giáp đại bi đây phải biết cũng chẳng bền chắc. Vì hữu tình vô sở hữu, nên giáp đại bi đây phải biết cũng vô sở hữu.

Các Thiên tử phải biết, việc các Bồ-tát Ma-ha-tát điều phục lợi vui các hữu tình cũng bất khả đắc. Sở dĩ vì sao? Vì hữu tình là, nên việc điều phục lợi vui đây phải biết cũng là. Vì hữu tình không, nên việc điều phục lợi vui đây phải biết cũng không. Vì hữu tình chẳng bền chắc, nên việc điều phục lợi vui đây phải biết cũng chẳng bền chắc. Vì hữu tình vô sở hữu, nên việc điều phục lợi vui đây phải biết cũng vô sở hữu.

Các Thiên tử phải biết, các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô sở hữu. Sở dĩ vì sao? Các Thiên tử! Vì hữu tình là, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng là. Vì hữu tình không, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng không. Vì hữu tình chẳng bền chắc, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng bền chắc. Vì hữu tình vô sở hữu, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô sở hữu.

Các Thiên tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nghe việc như thế, tâm chẳng chìm đắm, chẳng kinh chẳng sợ, cũng chẳng lo hối, phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát này hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

--- o0o ---